

Số: 26 /2022/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy định pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1394/TTr-STNMT ngày 28 tháng 3 năm 2022 và văn bản giải trình bổ sung số 1908/STMMT-TNKS&BĐKH ngày 30 tháng 4 năm 2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 5 năm 2022 và thay thế Quyết định số 70/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019

của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Cục Bổ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT tỉnh;
- VPUB:LĐ,CV;
- Lưu VT, KTTH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Huyền**

**QUY ĐỊNH**

**Về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép  
của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

*(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 3. Nguyên tắc đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

Việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

1. Công khai, minh bạch, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá.
2. Cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 (hai) tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.
3. Chỉ tiến hành đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá.

**Điều 4. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước**

1. Giá khởi điểm được xác định như sau:
  - a) Đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, giá khởi điểm được xác định theo căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản quy định tại Điều 5 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

b) Đối với khu vực chưa thăm dò khoáng sản, giá khởi điểm được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Bước giá là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

Việc xác định bước giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

### 3. Tiền đặt trước:

a) Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước được tính bằng đồng Việt Nam, tối thiểu là năm phần trăm (5%) và tối đa là hai mươi phần trăm (20%) giá khởi điểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

Đối với trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản, tiền đặt trước được xác định trên cơ sở kết quả điều tra, đánh giá tiềm năng khoáng sản và được tính như điểm a khoản này;

b) Tiền đặt trước được gửi vào một tài khoản thanh toán riêng của tổ chức đấu giá tài sản mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam. Trường hợp khoản tiền đặt trước có giá trị dưới 5,0 (năm) triệu đồng thì tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá có thể nộp trực tiếp cho tổ chức đấu giá tài sản. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản có thể thỏa thuận thay thế tiền đặt trước bằng bảo lãnh ngân hàng;

c) Việc thu, nhận lại, trả lại và xử lý tiền đặt trước của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 8 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ các trường hợp quy định tại điểm đ khoản 3 Điều này;

d) Trường hợp trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được chuyển thành tiền đặt cọc và nộp vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Thuận và được khấu trừ vào tiền trúng đấu giá khi cấp Giấy phép khai thác khoáng sản;

đ) Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản không được nhận lại tiền đặt trước khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

e) Việc xử lý tiền đặt trước trong các trường hợp khác của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước khi tiến hành cuộc đấu giá.

Trường hợp Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản điều hành cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì tiền đặt trước và bước giá do Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản quyết định cho mỗi cuộc đấu giá.

#### **Điều 5. Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá quyền khai thác khoáng sản, chi phí dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 66 Luật Đấu giá tài sản, Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản.

2. Việc quản lý, sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá, chi phí dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các khoản thu khác thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Đấu giá tài sản.

#### **Điều 6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Tổ chức đấu giá tài sản thỏa thuận với Sở Tài nguyên và Môi trường lựa chọn một trong các hình thức sau đây để tiến hành cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- a) Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá;
- b) Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá;
- c) Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp;
- d) Đấu giá trực tuyến.

2. Phương thức đấu giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo phương thức trả giá lên.

a) Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm cuộc đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2, ..., n lần);

b) Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá;

c) Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại điểm a và điểm b Điều này được coi là không hợp lệ.

3. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được quy định trong Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản và công bố công khai cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá biết trước cuộc đấu giá.

### **Điều 7. Giá trị trúng đấu giá, thời điểm xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Giá trị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản là tiền trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân được tính bằng đồng Việt Nam.

2. Giá trị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được xác định là tỷ lệ phần trăm trữ lượng khoáng sản nằm trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Thời điểm xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò là ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Thời điểm xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản là trước khi cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

### **Điều 8. Cách tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản và phương thức thu, nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Cách tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Phương thức thu, nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### **Điều 9. Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

a) Tiền thu được từ việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

b) Tiền bán hồ sơ cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được quy định tương ứng với giá khởi điểm của khu vực khoáng sản đấu giá được xác định theo căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định như sau:

<b>TT</b>	<b>Giá khởi điểm của khu vực khoáng sản đấu giá được xác định theo căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản</b>	<b>Mức thu tối đa (đồng/hồ sơ)</b>
1	Đến 100 triệu đồng	150.000
2	Từ trên 100 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
3	Trên 500 triệu đồng	500.000

2. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản; nội dung chi và mức chi cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản; lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12 và Điều 13 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

**Điều 10. Đối tượng không được tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Ninh Thuận; cán bộ, công chức, viên chức được giao tiếp nhận, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận; cha, mẹ, vợ, chồng, con của những người nêu trên.

2. Những đối tượng bị cấm khác theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

**Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá và tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 10 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 11 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và Điều 48 Luật Đấu giá tài sản.

**Chương II**  
**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC**  
**ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

**Điều 12. Lập kế hoạch, hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Căn cứ quy hoạch khoáng sản được phê duyệt và nhu cầu khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện.



2. Trên cơ sở kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản và thông báo, đăng tải thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập phải đảm bảo đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 15 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, cụ thể:

- a) Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá;
- b) Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức cuộc đấu giá;
- c) Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản được đưa ra đấu giá;
- d) Giá khởi điểm, tiền đặt trước;
- đ) Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá;
- e) Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ đấu giá (đơn đề nghị tham gia đấu giá, những yêu cầu cơ bản về mặt kinh tế - kỹ thuật v.v...).

4. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, cơ quan lập hồ sơ mời đấu giá quy định tại khoản 2 Điều này gửi kèm theo hồ sơ yêu cầu về công nghệ khai thác, chế biến sâu và sử dụng khoáng sản, gồm các nội dung:

- a) Phương pháp, yêu cầu công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến khoáng sản tối thiểu phải đạt được;
- b) Yêu cầu tối thiểu về chất lượng khoáng sản sau khai thác, chế biến;
- c) Mục đích, địa chỉ sử dụng khoáng sản sau khai thác để cung cấp cho các dự án chế biến khoáng sản đã xác định trong quy hoạch khai thác, sử dụng khoáng sản cùng loại được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 13. Thông báo, đăng tải thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Căn cứ kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã được phê duyệt hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo công khai thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường liên tục trong 30 (ba mươi) ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản còn được đăng tải trên

Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Ninh Thuận ít nhất 02 (hai) lần, mỗi lần cách nhau 03 (ba) ngày.

3. Nội dung đăng tải thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản bao gồm:

a) Các thông tin quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, cụ thể:

- Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá;
- Giá khởi điểm, tiền đặt trước;
- Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức cuộc đấu giá;
- Ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá;
- Thời gian, địa điểm nghiên cứu tài liệu, khảo sát thực địa khu vực đấu giá và các thông tin khác có liên quan.

b) Các điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với từng loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được quy định cụ thể trong hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

#### **Điều 14. Hình thức đăng ký, tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thông qua việc nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá hợp lệ trong thời gian tiếp nhận hồ sơ. Tổ chức đấu giá tài sản bán hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Trường hợp thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường bán hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường đặt tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận. Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 68 Nghị định số 158/2016/NĐCP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ, cụ thể:

a) Văn bản, tài liệu trong hồ sơ, bao gồm:

- Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo mẫu);

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chiếu: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận

đăng ký doanh nghiệp; văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản (kèm theo tài liệu chứng minh); giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính (kèm theo tài liệu chứng minh);

- Đối với khu vực đấu giá đã có kết quả thăm dò khoáng sản: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có chương trình sơ bộ việc đầu tư khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện dự án nêu trúng đấu giá;

- Đối với khu vực đấu giá chưa thăm dò khoáng sản: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá.

b. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

**Điều 15. Tổ chức xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, chuyển hồ sơ đấu giá cho tổ chức đấu giá tài sản**

1. Tổ chức xét chọn hồ sơ:

a) Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Tính đến hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trường hợp có ít hơn 02 (hai) hồ sơ hoặc kết quả xét chọn được ít hơn 02 (hai) tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và không tổ chức đấu giá;

b) Việc xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được lập thành biên bản, có chữ ký của các thành phần đại diện tham gia xét chọn;

c) Đối với hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản không được xét chọn, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do không được xét chọn.

2. Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi đáp ứng đủ các yêu cầu quy định tại: Điểm b khoản 3 Điều 13, khoản 3 Điều 14 Quy định này; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các tiêu chuẩn xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với từng loại khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

3. Trong thời gian không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá, Sở Tài nguyên và Môi trường phải hoàn thành công tác xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia đấu giá và chuyển hồ sơ đấu giá của các tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá

hoặc báo cáo Chủ tịch Hội đồng đấu giá trong trường hợp thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường niêm yết, thông báo công khai danh sách tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường và đăng tải thông tin này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường cho đến khi kết thúc cuộc đấu giá.

#### **Điều 16. Tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh do tổ chức đấu giá tài sản điều hành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng với tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Trong trường hợp mỏ có cấu trúc địa chất phức tạp hoặc không thuê được tổ chức đấu giá tài sản, Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập điều hành cuộc đấu giá.

2. Trong thời gian không quá 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, tổ chức đấu giá tài sản hoặc Chủ tịch Hội đồng đấu giá phải tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Trình tự, nguyên tắc, nội quy cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy chế cuộc đấu giá tài sản do tổ chức đấu giá tài sản ban hành. Trường hợp thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế cuộc đấu giá.

#### **Điều 17. Đấu giá không thành**

1. Các trường hợp đấu giá không thành theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật đấu giá tài sản.

2. Việc xử lý hồ sơ, tài sản đấu giá không thành được thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 52 Luật Đấu giá tài sản.

#### **Điều 18. Biên bản đấu giá, chuyển hồ sơ trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

1. Biên bản cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thành lập theo quy định tại Điều 44 Luật Đấu giá tài sản.

2. Chuyển hồ sơ trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

a) Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản phải ghi kết quả đấu giá vào Sổ đăng ký đấu giá tài sản và thông báo bằng văn bản cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện thì trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Hội

đồng thông báo kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản bằng văn bản cho người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng;

b) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản chuyển kết quả đấu giá, biên bản đấu giá, danh sách tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện các thủ tục liên quan, trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt kết quả đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**Điều 19. Phê duyệt kết quả đấu giá, thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

Sau khi tiếp nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản và thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 22 và khoản 1, khoản 2 Điều 23 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

**Chương III**  
**XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP,**  
**KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**Điều 20. Xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản, bồi thường thiệt hại.**

1. Việc xử lý vi phạm đối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản (Hội đồng đấu giá), tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản và cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71 Luật Đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan khác.

2. Việc hủy kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản và giải quyết thủ tục pháp lý, bồi thường thiệt hại thực hiện theo quy định tại các Điều 72, 73 Luật đấu giá tài sản.

**Điều 21. Tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

Tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại các Điều 74, 75, 76 Luật Đấu giá tài sản và pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

##### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

a) Xác định khu vực khoáng sản và xây dựng kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức đấu giá;

b) Lập hồ sơ, thông báo mời tham gia đấu giá và tổ chức xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoặc thuê đơn vị tư vấn xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá đối với từng loại khoáng sản theo kế hoạch đấu giá được phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận để làm căn cứ xét chọn hồ sơ đấu giá;

d) Tổ chức lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản; ký hợp đồng và phối hợp với tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

đ) Trình phê duyệt kết quả trúng đấu giá và thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; trình phê duyệt tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định pháp luật về khoáng sản.

##### **2. Tổ chức đấu giá tài sản:**

a) Tổ chức đấu giá tài sản phối hợp, hỗ trợ Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành hồ sơ, thủ tục liên quan đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

b) Ban hành quy chế cuộc đấu giá, niêm yết thông tin cuộc đấu giá, tổ chức bán hồ sơ đấu giá, thông báo thời gian tổ chức cuộc đấu giá, thông báo nộp tiền và nhận tiền đặt trước của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định pháp luật về đấu giá tài sản;

c) Tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Hợp đồng dịch vụ đã ký kết với Sở Tài nguyên và Môi trường và chịu trách nhiệm về kết quả cuộc đấu giá theo quy định pháp luật về đấu giá tài sản.

##### **3. Sở Tư pháp:**

a) Thông báo danh sách các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; phối hợp, hỗ trợ Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản, xây dựng tiêu chuẩn và tham gia xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

c) Phối hợp giám sát việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Xây dựng: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xác định khu vực khoáng sản đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản; góp ý tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá và tham gia họp xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Sở Tài chính, Cục Thuế:

a) Sở Tài chính: Góp ý tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá và tham gia họp xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tham gia giám sát cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

b) Cục Thuế: Góp ý tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá và tham gia họp xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; thông báo và thu nộp tiền trúng đấu giá của các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có khoáng sản được đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn;

b) Chỉ đạo việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra việc thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép tại khu vực có khoáng sản đã được đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc địa bàn quản lý;

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc địa bàn quản lý.

7. Các sở, ban, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc góp ý tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Công an tỉnh phối hợp, thực hiện công tác bảo vệ an ninh, trật tự an toàn tại các cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản, không để các phần tử xấu, không có năng lực tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản với mục tiêu xấu, gây mất an ninh, trật tự tại các cuộc đấu giá.

### **Điều 23. Điều khoản thi hành**

1. Các nội dung liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản không quy định tại Quy định này thì áp dụng quy định của pháp luật về đấu giá quyền khai thác khoáng sản và Luật Đấu giá tài sản.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện định kỳ hàng năm.

3. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung của Quy định này; kịp thời phản ánh những nội dung khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện, những thay đổi của quy định pháp luật liên quan về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.

---